**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HƯNG HÀ MA TRẬN VÀ ĐẶC TẢ**

 **TRƯỜNG THCS PHẠM KÍNH ÂN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

 **MÔN: NGỮ VĂN 6**

 **NĂM HỌC: 2022-2023**

*Thời gian làm bài: 90 phút*

 **(Bộ sách Cánh diều)**

 **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 6**

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

https://www.vnteach.com

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng****% điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện đồng thoại, truyện ngắn | **4** | **0** | **4** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Kể lại một trải nghiệm của bản thân. | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng (điểm)** | ***2.0*** | ***0.5*** | ***2.0*** | ***1.5*** | ***0*** | ***3.0*** | ***0*** | ***1.0*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | **25%** | **35%** | **30%** | **10%** |
| **Tỉ lệ chung** | **60%** | **40%** |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 6 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/****Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | **1. Truyện đồng thoại, truyện ngắn** | **Nhận biết:** **-** Nêu được ấn tượng chung về văn bản.**-** Nhận biết được chi tiết tiêu biểu, nhân vật, đề tài, cốt truyện, lời người kể chuyện và lời nhân vật.- Nhận biết được người kể chuyện ngôi thứ nhất và người kể chuyện ngôi thứ ba.- Nhận ra được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản.- Nhận ra từ đơn và từ phức (từ ghép và từ láy); từ đa nghĩa và từ đồng âm, các thành phần của câu.**Thông hiểu:**- Tóm tắt được cốt truyện.- Nêu được chủ đề của văn bản.- Phân tích được đặc điểm nhân vật thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật.- Giải thích được nghĩa thành ngữ thông dụng, các biện pháp tu từ.**Vận dụng**:- Trình bày được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử từ văn bản gợi ra. - Chỉ ra được điểm giống nhau và khác nhau giữa hai nhân vật trong hai văn bản. | **4 TN** | **4TN** | **2TL** |  |
| **2** | **Viết** | Kể lại một trải nghiệm của bản thân. | **Nhận biết:** - Xác định được kiểu bài - Xây dựng bố cục, sự việc chính **Thông hiểu:**- Giới thiệu được trải nghiệm- Trình bày được các sự việc, diễn biến, địa điểm, thời gian, nhân vật, sự việc, hành động, ngôn ngữ- Tập trung vào sự việc chính- Sử dụng ngôi kể thứ nhất**Vận dụng:**- Trình bày được tác động của trải nghiệm đối với bản thân- Sử dụng ngôn ngữ kể chuyện phù hợp- Biết lựa chọn sự việc, chi tiết, sắp xếp diễn biến câu chuyện mạch lạc, logic**Vận dụng cao:****-** Sáng tạo trong cách kể chuyện: vận dụng các biện pháp tu từ, kết hợp các phương thức biểu đạt,…- Biết lựa chọn câu chuyện có ý nghĩa, mang thông điệp sâu sắc và thể hiện cảm xúc trước sự việc được kể. | **1\*** | **1\*** | **1\*\*** | **1\*** |
| **Tổng** |  | **4 TN** **1TL\*** | **4TN** **1TL\*** | **2 TL** **1TL\*** | **1TL\*** |
| ***Tỉ lệ %*** |  | **25** | **35** | **30** | **10** |
| **Tỉ lệ chung** |  | **60** | **40** |
|  |  |  |  |

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HƯNG HÀ**

 **TRƯỜNG THCS PHẠM KÍNH ÂN**

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

 **MÔN NGỮ VĂN 6**

**NĂM HỌC: 2022-2023**

*Thời gian làm bài: 90 phút*

*(Đề kiểm tra này gồm 02 trang)*

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

 **Đọc kĩ đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:**

 *Mùa xuân đất trời đẹp. Dế Mèn thơ thẩn ở cửa hang, hai con Chim Én thấy tội nghiệp bèn rủ Dế Mèn dạo chơi trên trời. Mèn hốt hoảng. Nhưng sáng kiến của Chim Én rất giản dị: hai Chim Én ngậm hai đầu của một cọng cỏ khô. Mèn ngậm vào giữa. Thế là cả ba cùng bay lên. Mây nồng nàn, đất trời gợi cảm, cỏ hoa vui tươi.*

 *Dế Mèn say sưa. Sau một hồi lâu miên man, Mèn ta chợt nghĩ bụng: Ơ hay, việc gì ta phải gánh hai con én này trên vai cho mệt nhỉ. Sao ta không quẳng gánh nợ này đi để dạo chơi một mình có sướng hơn không? Nghĩ là làm. Nó bèn há mồm ra. Và nó rơi vèo xuống đất như một chiếc lá lìa cành.*

 *(Theo Đoàn Công Huy trong mục “Trò chuyện đầu tuần” của báo Hoa học trò)*

**Câu 1.** Đoạn trích trên được viết theo thể loại nào?

A. Truyện cổ tích

B. Truyện truyền thuyết

C. Truyện ngụ ngôn

D. Truyện đồng thoại

**Câu 2.** Trong câu: “*Mây nồng nàn, đất trời gợi cảm, cỏ hoa vui tươi.”, từ láy là từ nào sau đây?*

A. Nồng nàn

B. Cỏ hoa

C. Vui tươi

D. Đất trời

**Câu 3.** Đoạn trích trên sử dụng ngôi kể nào?

A. Ngôi thứ nhất

B. Ngôi thứ hai

C. Ngôi thứ ba

D. Cả ngôi thứ nhất và ngôi thứ ba

**Câu 4.** Nhân vật chính trong đoạn trích trên là ai?

A. Dế Mèn và cỏ hoa

B. Dế Mèn và hai con Chim Én

C. Dế Mèn và cọng cỏ khô

D. Hai con Chim Én và bầu trời

**Câu 5.** Hai con Chim Én đã có hành động, suy nghĩ gì khi thấy Dế Mèn thơ thẩn một mình?

A. Xuống chơi cùng Dế Mèn.

B. Rủ Dế Mèn dạo chơi trên trời bằng cách cho Mèn ngậm vào giữa cọng cỏ khô.

C. Bảo Dế Mèn ra chơi với cỏ hoa và chơi với các bạn hàng xóm.

D. Cho Dế Mèn lên lưng mình và chở Dế Mèn đi chơi ở trên không.

**Câu 6.** Trong đoạn trích trên, vì sao Dế Mèn lại bị rơi xuống đất?

A. Dế Mèn bị mỏi quá không theo được với Chim Én.

B. Dế Mèn không còn thích thú với cuộc chơi.

C. Dế Mèn giận dỗi với Chim Én.

D. Dế Mèn muốn đi chơi một mình cho sướng.

**Câu 7.**Câu “*Dế Mèn thơ thẩn ở cửa hang, hai con Chim Én thấy tội nghiệp bèn rủ Dế Mèn dạo chơi trên trời”, sử dụng biện pháp tu từ gì*?

A. So sánh

B. Nhân hóa

C. Ẩn dụ

D. Hoán dụ

**Câu 8.** Suy nghĩ của Dế Mèn: “*Sao ta không quẳng gánh nợ này đi để dạo chơi một mình có sướng hơn không?”,* thể hiện đặc điểm nào trong tính cách của nhân vật?

A. Ích kỉ

B. Toan tính

C. Vụ lợi

D. Cả A, B, C đều đúng.

**Câu 9**. **(1.0 điểm)** Trong đoạn trích trên, việc làm của hai con Chim Én đã thể hiện những phẩm chất tốt đẹp nào?

**Câu 10. (1.0 điểm)** Qua đoạn trích trên, em đã rút ra được những bài học bổ ích gì cho bản thân?

**II. VIẾT (4,0 điểm):**

Trong cuộc sống, chắc hẳn em đã từng có rất nhiều trải nghiệm thú vị để lại trong em nhiều ấn tượng khó quên. Hãy viết bài văn kể lại một trong những trải nghiệm đáng nhớ đó.

----Hết----

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN NGỮ VĂN LỚP 6**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I****ĐỌC HIỂU** |  | **6,0** |
| **1** | **D** | 0,5 |
| **2** | **A** | 0,5 |
| **3** | **C** | 0,5 |
| **4** | **B** | 0,5 |
| **5** | **B** | 0,5 |
| **6** | **D** | 0,5 |
| **7** | **B** | 0,5 |
| **8** | **D** | 0,5 |
| **9** | HS có thể nêu một vài phẩm chất sau: (chỉ cần nêu được hai phẩm chất) - Hai con Chim Én có phẩm chất tốt bụng, tặng cho Dế Mèn có một chuyến du ngoạn đầy thú vị.- Có lòng yêu thương đồng loại, thân thiện, hòa đồng, sẵn sàng giúp đỡ người khác… | 1,0 |
| **10** | HS có thể nêu được một số các bài học sau: (chỉ cần nêu được hai bài học)- Bài học về lối sống ích kỉ, toan tính.- Bài học về cách cho và nhận, về sự hợp tác và chia sẻ.- Bài học về niềm tin trong cuộc sống. Con người cần tin tưởng lẫn nhau thì cuộc sống mới thoải mái và nhẹ nhàng.…. | 1,0 |
|  |  |
| **II****VIẾT** | **1** | **Học sinh cần đảm bảo những yêu cầu sau:** |  |
| **Nhận biết:** - Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự.- Xác định đúng yêu cầu của đề: Kể lại một trải nghiệm đáng nhớ của bản thân. | 0.250.25 |
|  | **Thông hiểu:**- Giới thiệu chung về trải nghiệm đáng nhớ.- Trình bày được các diễn biến của sự việc theo trình tự hợp lí.- Tập trung vào sự việc để lại ấn tượng sâu sắc cho bản thân hoặc giúp bản thân rút ra bài học đáng nhớ.- Sử dụng ngôi kể thứ nhất.- Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.- Diễn đạt mạch lạc, logic. | 1.5 |
|  | **Vận dụng:**- Trình bày được những ấn tượng của trải nghiệm đối với bản thân.- Sử dụng ngôn ngữ kể chuyện phù hợp.- Biết lựa chọn sự việc, chi tiết đặc sắc, sắp xếp diễn biến câu chuyện mạch lạc, logic. | 1.0 |
|  | **Vận dụng cao:****-** Sáng tạo trong cách kể chuyện: vận dụng các biện pháp tu từ, kết hợp các phương thức biểu đạt,…- Biết lựa chọn câu chuyện có ý nghĩa, mang đến cho bản thân những bài học, ý nghĩa nhân văn và thể hiện cảm xúc của mình.  | 1.0 |

 **----------------------------------------HẾT---------------------------**